

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 20/2020/HSST*

*Ngày: 18/5/2020*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Dũng**

**Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Duy Cừ**

**- Ông Nguyễn Phi Đình.**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Minh Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2020/TLST-HS, ngày 25 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-HS ngày 07/5/2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Trọng S**, Sinh ngày: 04/01/1996; Nơi sinh: thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trọng T và bà: Lê Thị O (đã chết); Vợ, con: chưa có; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/01/2020 tại phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh đến nay (có mặt).

**\* Bị hại:** Anh Trần Hậu P; sinh năm: 1989; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Tổ dân phố 8, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Võ Tá T; sinh năm: 1995; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

Anh Nguyễn Thanh B; sinh năm: 1973; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Tổ dân phố 1, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

**\* Người làm chứng:** Anh Dương Văn A; sinh năm: 1985; Trú tại: đường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

Anh Nguyễn Thái T; sinh năm: 1992; Trú tại: xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

Anh Trần Hữu H; sinh năm: 1996; Trú tại: Tổ dân phố 7, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

Anh Lê Quốc C; sinh năm: 1993; Trú tại: Tổ dân phố 3, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

Anh Lê Huỳnh Đ; sinh năm: 1996; Trú tại: Tổ dân phố 10, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ bạn bè, quen biết nhau nên tối ngày 22/11/2019, Nguyễn Trọng S, anh Trần Hậu P, anh Võ Tá T, anh Lê Quốc C, anh Trần Hữu H và anh Lê Huỳnh Đ ngồi uống rượu tại nhà của anh P ở tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi uống rượu xong, anh T và anh H vào phòng nằm ngủ, anh Đ đi về nhà còn S, anh P và anh C ngồi uống nước ở sân nhà. Trước khi vào nằm ngủ, anh T nhờ anh P trông giữ hộ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xám đen bạc BKS 38P1-361.48 (đang cắm sẵn chìa khóa ở xe) của anh T đang để ở trong sân nhà thì anh P đồng ý. Một lúc sau, S muốn đi đến quán chơi game nên vào phòng hỏi mượn xe anh T để đi nhưng anh T đang ngủ nên không biết. Sau đó, S đi ra sân nói với anh P “Em mượn xe đi ra đây tí rồi về” (ý là mượn xe mô tô của anh T đi một tí rồi quay lại) thì anh P đồng ý. S điều khiển chiếc xe nói trên đi đến quán internet tại đường N, thuộc phường N, thành phố H để chơi game. Sau khi chơi game hết tiền, S nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe này để lấy tiền tiếp tục chơi game. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, S mang chiếc xe nói trên đến gặp anh Nguyễn Thanh B trú tại phường N, thành phố H. S nói dối anh B là xe của mình nhưng quên mang giấy tờ, có việc gia đình cần cầm cố thì anh B đồng ý cho S cầm cố với số tiền 3.000.000 đồng. Đối với số tiền 3.000.000 đồng, S đã sử dụng chơi game hết. Khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, anh T ngủ dậy không thấy xe đâu và được anh P báo sự việc S mượn xe đi. Ngày hôm sau, anh T gọi điện thoại yêu cầu S trả xe thì S nói đã cầm cố chiếc xe và hứa sẽ trả lại xe cho anh T. Tuy nhiên, sau đó anh P và anh T đã nhiều lần liên lạc và tìm gặp S nhưng S trốn tránh, không gặp và không trả lại xe cho anh T. Đến ngày 13/12/2019, anh T đã trình báo sự việc với Công an phường T, thành phố H. Ngày 14/12/2019, Công an phường T triệu tập S đến làm việc. Tại Cơ quan Công an, S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 02/KLĐG ngày 23/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thành phố Hà Tĩnh: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xám đen bạc BKS 38P1-361.48 có trị giá 10.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKSTPHT ngày 23/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng S về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng S từ 07 đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành; Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, sống phụ thuộc gia đình nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại anh Trần Hậu P trình bày: Khoảng 18 giờ ngày 22/11/2019, anh Võ Tá T, anh Lê Quốc C, anh Trần Hữu H, anh Lê Huỳnh Đ và Nguyễn Trọng S đến nhà tôi tại đường N, thành phố H ngồi uống rượu. Khoảng 22 giờ thì mọi người đi về, còn anh T mệt nên gửi xe lại cho tôi trông coi hộ và vào phòng của tôi để ngủ. Khoảng 22 giờ 15 phút thì còn lại tôi và bị cáo S ngồi uống nước. Sau đó S hỏi mượn tôi chiếc xe máy của anh T để đi ra ngoài khoảng 15 phút thì tôi đồng ý. Đến khoảng 11 giờ thì anh T dậy hỏi xe về thì tôi bảo S mượn đi ra ngoài chưa về nên anh T lại vào ngủ tiếp. Sáng hôm sau không thấy S về trả xe thì tôi và anh T có điện cho S nhưng không được, sau đó anh T đã báo cơ quan Công an. Hiện chiếc xe trên đã được thu hồi trả cho anh T, tôi không bị thiệt hại gì nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và đề nghị Tòa án giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Tá T trình bày: Khoảng 18 giờ ngày 22/11/2019, tôi đi xe mô tô đến nhà anh P tại đường N, thành phố H ngồi uống rượu. Khoảng 22 giờ thì do mệt nên tôi nhờ anh P trông hộ xe và vào phòng của anh P để nằm. Khoảng 11 giờ ra lấy xe để về thì không thấy xe đâu, hỏi anh P thì anh P bảo cho S mượn nên tôi vào phòng của anh P ngủ đến sáng. Sau đó tôi và anh P có gọi điện cho S nhưng không được, đến nhà tìm S nhưng không thấy, ngày sau gặp được S hỏi thì bảo xe đã cầm rồi đang chờ anh về chở đi lấy nhưng mãi sau đó cũng không thấy đưa xe về trả. Tôi nhiều lần gọi điện và đến nhà tìm S nhưng không gặp nên tôi đã viết đơn trình báo cơ quan Công an nhờ giải quyết. Hiện tôi đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh B trình bày: ngày 22/11/2019, tôi có nhận cầm cố một chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xám đen bạc BKS 38P1-361.48 từ anh Nguyễn Trọng S với số tiền 3.000.000đ. Sau đó, tôi được cơ quan Công an thông báo đây là tài sản do phạm tội mà có nên tôi đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an để trả lại cho người bị hại. Nay tôi đề nghị bị cáo S phải bồi thường cho tôi số tiền 3.000.000đ mà tôi đã đưa cho S để cầm cố chiếc xe trên.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

### *[1]. Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

### *[2]. Về chứng cứ xác định tội danh:*

2.1. Tại phiên tòa, Nguyễn Trọng S khai nhận: Khoảng hơn 21 giờ 30 phút ngày 22/11/2019, tại nhà của anh Trần Hậu P ở khối phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nguyễn Trọng S đã mượn anh P chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xám đen bạc BKS 38P1-361.48 có trị giá 10.000.000 đồng thuộc sở hữu của anh Võ Tá T nhờ anh P trông giữ hộ để đi đến quán chơi game. Sau khi chơi game hết tiền, S nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe nói trên nên đã mang xe đi cầm cố cho anh Nguyễn Thanh B được số tiền 3.000.000 đồng để tiếp tục chơi game hết.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Bị cáo lợi dụng sự tin tưởng của bị hại để chiếm đoạt tài sản, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt 10.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Nguyễn Trọng S phạm tội **“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”** theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

2.2. Trong vụ án này, có anh Nguyễn Thanh B là người đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xám đen bạc BKS 38P1-361.48 từ Nguyễn Trọng S nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý là phù hợp.

### *[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

3.1. Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Thành khẩn khai báo”, bị hại anh Trần Hậu P xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

3.2. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên phải được xử lý nghiêm. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, sống phụ thuộc gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa*: Về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị đối với Nguyễn Trọng S là thỏa đáng.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Sau khi nhận lại chiếc xe mô tô anh Võ Tá T, anh Trần Hậu P không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét ; Anh Nguyễn Thanh B yêu cầu Nguyễn Trọng S phải bồi thường số tiền 3.000.000 đồng tiền cầm cố chiếc xe mô tô.

Xét yêu cầu của anh Nguyễn Thanh B buộc bị cáo S phải bồi thường cho anh số tiền 3.000.000đ, tiền cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xám đen bạc BKS 38P1-361.48. Hội đồng xét xử nhận thấy: Đối với tài sản là xe mô tô hai bánh theo quy định của Luật giao thông đường bộ, Bộ luật dân sự và thông tư số 15/2014 ngày 04/4/2014 của Bộ công an thì đây là tài sản có giá trị và phải được đăng ký tên chủ sở hữu. Tại thông tư số 33/2010/TT-BCA ngày 05/10/2010 của Bộ công an, quy định cụ thể điều kiện về an ninh trật tự đối với một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện thì không được cầm đồ đối với tài sản không rõ nguồn gốc. Việc anh Nguyễn Thanh B cho bị cáo S cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha không có giấy tờ, không rõ nguồn gốc là trái quy định pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Thanh B về việc yêu cầu bị cáo S phải bồi thường cho anh số tiền 3.000.000đ. Đối với số tiền 3.000.000đ, là tiền thu lợi bất chính của bị cáo nên cần áp dụng b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự để truy thu nộp ngân sách Nhà nước. Do yêu cầu bồi thường thiệt hại không được chấp nhận nên anh Nguyễn Thanh B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố **Nguyễn Trọng S** phạm tội “**Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**”,

Xử phạt **Nguyễn Trọng S 07 (bảy) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ bị cáo thi hành án.

**Về Biện pháp tư pháp:** Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.000.000 đồng, tiền thu lợi bất chính tại bị cáo **Nguyễn Trọng S**.

**Về án phí:** Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 1, 2 Điều 26 Nghị quyết số 326 của UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo **Nguyễn Trọng S** phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh **Nguyễn Thanh B** phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQĐT CATP Hà Tĩnh;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
**(đã ký)**

**Trần Quốc Dũng**